TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2023/HCST
Ngày 07-3-2023
V/v khiếu kiện hành chính trong lĩnh vực bồi thường đất đai

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Đức Hào

Các hội thẩm nhân dân: Ông Trần Quốc Thái

Ông Vũ Công Sế

- Thư ký phiên tòa: Bà Lưu Thị Trang - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu: Bà Trương Thị Lan Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số 205/2022/TLST- HC ngày 20-10-2022 về khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực bồi thường đất đai.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 13/2023/QĐ-PT ngày 13-2-2023. Thông báo thay đổi thời gian mở phiên tòa số 61 ngày 23 tháng 2 năm 2023, giữa các đương sự:

- *Người khởi kiện*: Ông Phạm Văn M, sinh năm 1965 (vắng mặt)

Địa chỉ: số 271/1 đường P, Phường L, thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Phùng Nguyễn L, sinh năm 1976. (có mặt)

Địa chỉ: số 271/1 đường P, Phường L, thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

- *Người bị kiện*: UBND thành phố Bà Rịa.

Địa chỉ: số 137 đường 27/4, phường P, thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị kiện:

Ông Vũ Huy H – Chuyên viên phòng tài nguyên và môi trường thành phố Bà Rịa. (có mặt)

Ông Trần Thế T – Phó giám đốc trung tâm phát triển quỹ đất thành phố Bà Rịa. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

[1]. **Quá trình tham gia tố tụng tại Tòa án, người khởi kiện trình bày:**

Tại đơn khởi kiện ngày 19-7-2022, ông Phạm Văn M khởi kiện UBND thành phố Bà Rịa quyết định hành chính số 3416/QĐ-UBND ngày 15-7-2021 của UBND thành phố Bà Rịa về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư cho ông Phạm Văn M địa chỉ thu hồi đất: Tổ 2, ấp P 2, xã T, thành phố Bà Rịa do Nhà nước thu hồi thực hiện dự án công trình sân bóng đá xã T, thành phố Bà Rịa. Yêu cầu khởi kiện: hủy một phần quyết định số 3416/QĐ-UBND ngày 15-7-2021 tại mục 1 Điều 1 quyết định này về giá bồi thường đất và buộc UBND thành phố Bà Rịa bồi thường đất cho ông M 1.650,8 m^2 theo khảo sát giá đất thị trường với lý do: 1. Xác định diện tích thu hồi thuộc vị trí 5 đường V 2. Xác định giá bồi thường tham khảo giá thị trường theo quy định pháp luật.

Căn cứ khởi kiện:

1/ Xác định toàn bộ đất thu hồi thuộc vị trí 5 đường V:

Nguồn gốc đất bị thu hồi: Căn cứ bản án phúc thẩm số 410/2020/HC-PT ngày 19-8-2020, ngày 15-7-2021UBND thành phố Bà Rịa ban hành quyết định số 3416/QĐ-UBND về việc bồi thường, hỗ trợ và tái định cư cho ông Phạm Văn M đối với phần đất thu hồi 1.650,8 m^2 để đầu tư công trình sân bóng xã T, thành phố Bà Rịa. Tại quyết định này xác định 299,2 m^2 đất thuộc khu vực 1, vị trí 4 để bồi thường và xác định 1.351,6 m^2 đất thuộc khu vực 2 vị trí 1 để bồi thường. Căn cứ bản vẽ của Trung tâm kỹ thuật tài nguyên và môi trường tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu thì các thửa đất của ông M tiếp giáp với đường chính là đường V và cách đường V 80m nên thửa giáp này phải được xác định theo điểm b khoản 1 Điều 2 điểm a khoản 1, Điều 3 và khoản 1 Điều 4 Quyết định số 38/2019 ngày 20-12-2019 của UBND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu là vị trí 5 đường V.

2/ Giá đất bồi thường: Do việc UBND thành phố Bà Rịa có lỗi trong việc tính bồi thường nên UBND thành phố Bà Rịa phải có nghĩa vụ khảo sát lại giá đất cụ thể trên cơ sở giá đất thị trường tại thời điểm bồi thường theo quy định tại điểm c, khoản 1 Điều 112; Điều 113; Điều 114 Luật đất đai 2013. Tại quyết định bồi thường bị kiện, UBND thành phố Bà Rịa áp quyết định 3134 ngày 12-09-2011 là không đúng quy định pháp luật. Bởi lẽ, Tòa án hai cấp đã hủy bỏ các quyết định không bồi thường đất cho ông M nên lỗi không bồi thường đất là của UBND thành phố Bà Rịa. Tại quyết định 3134 trên không bồi thường về đất cho ông M nên căn

cứ quyết định này đề UBND thành phố Bà Rịa ban hành quyết định bồi thường số 3416 là không đúng mà UBND thành phố Bà Rịa phải khảo sát lại giá đất bồi thường tại thời điểm bồi thường.

Về thời hiệu khởi kiện: Ngày 25-11-2021, ông Phạm Văn M nhận được quyết định 3416/QĐ-UBND ngày 15-7-2021 nên tính từ ngày ông M nhận được quyết định này đến ngày nộp đơn khởi kiện tại Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu ngày 19-7-2022 là chưa hết thời hiệu khởi kiện.

[2] **Quá trình tham gia tố tụng tại Tòa án, Ủy ban nhân dân thành phố Bà Rịa trình bày:**

Ngày 03-01-2023 UBND thành phố Bà Rịa có văn bản số 09 gửi TAND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu trình bày:

Về thời hiệu khởi kiện: Căn cứ ngày ban hành Quyết định hành chính bị kiện là ngày 15-7-2021 và ngày khởi kiện là ngày 19-7-2022 là quá 1 năm theo quy định tại khoản 1; khoản 2 Điều 116 Luật tố tụng hành chính nên ông M đã mất quyền khởi kiện. Đề nghị Tòa án áp dụng khoản 5 Điều 38 và điểm g khoản 1 Điều 143 Luật tố tụng hành chính đình chỉ giải quyết vụ án.

Về nội dung khởi kiện: UBND thành phố Bà Rịa đã ban hành quyết định bồi thường theo Bảng giá đất UBND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu quy định và trên thực tế thì gia đình ông M đã đồng ý và nhận tiền đề bù. Do vậy, không có cơ sở để chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông M.

[3]. **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu phát biểu quan điểm giải quyết vụ án:**

Về trình tự thủ tục tố tụng: Tòa án đã thực hiện đúng theo quy định Luật tố tụng hành chính. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thực hiện đúng các quy định về trình tự thủ tục tố tụng, các đương sự thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định.

Về nội dung:

Tại phiên tòa, đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện giữ nguyên yêu cầu khởi kiện hủy một phần quyết định 3416/QĐ-UBND ngày 15-7-2021 tại mục 1 Điều 1 quyết định này của UBND thành phố Bà Rịa về giá bồi thường đất và buộc UBND thành phố Bà Rịa bồi thường đất cho ông M:

Xét thấy tại phiên tòa người bảo vệ quyền và nghĩa vụ của UBND thành phố Bà Rịa căn cứ phương án bồi thường 3134 để bồi thường cho ông Phạm Văn M. Căn cứ điểm a khoản 4 Điều 34 Nghị định 47/2014/NĐ-CP ngày 15-5-2014 của Chính phủ về bồi thường, hỗ trợ khi nhà nước thu hồi đất thì UBND thành phố Bà Rịa phải ban hành phương án bồi thường mới do bản án số 410 của TAND cấp cao đã hủy các quyết định không bồi thường về đất cho ông M và buộc UBND thành

phố Bà Rịa bồi thường về đất cho ông M. UBND thành phố Bà Rịa căn cứ phương án đền bù số 3134 ngày 12-09-2011 là không đúng quy định pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Phạm Văn M hủy một phần quyết định số 3416/QĐ-UBND ngày 15-7-2021 tại mục 1 Điều 1 quyết định này về giá bồi thường đất và buộc UBND thành phố Bà Rịa bồi thường đất cho ông M 1.650,8 m^2 theo quy định pháp luật.

Về chi phí xử lý sơ đồ nội nghiệp và thẩm định tại chỗ là: 2.500.000 đồng do ông M tự nguyện chịu nên ghi nhận sự tự nguyện này.

Về án phí hành chính sơ thẩm: Ủy ban nhân dân thành phố Bà Rịa phải chịu án phí hành chính theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của kiểm sát viên. Hội đồng xét xử sơ thẩm nhận định:

[1]. Về tố tụng: Người bị kiện đã được Tòa án triệu tập hợp lệ tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Căn cứ Điều 157, Điều 158 Luật tố tụng hành chính, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt là đúng quy định.

[2]. Về đối tượng khởi kiện: Ông Phạm Văn M khởi kiện Ủy ban nhân dân thành phố Bà Rịa yêu cầu Tòa án hủy một phần quyết định số 3416/QĐ-UBND ngày 15-7-2021 của UBND thành phố Bà Rịa tại mục 1 Điều 1 quyết định này về giá bồi thường đất.

Căn cứ khoản 1 Điều 30, khoản 4 Điều 32 Luật tố tụng hành chính thì đối tượng khởi kiện trên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

[3]. Về thời hiệu khởi kiện:

Ngày 19-07-2022 ông Phạm Văn M khởi kiện UBND thành phố Bà Rịa quyết định hành chính số 3416/QĐ-UBND ngày 15-7-2021 của UBND thành phố Bà Rịa về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư cho ông bà Phạm Văn M để đầu tư xây dựng công trình sân bóng đá Tân Hưng, thành phố Bà Rịa. UBND thành phố Bà Rịa căn cứ vào ngày ban hành quyết định cho rằng ông M khởi kiện quá thời hiệu khởi kiện nhưng không có chứng cứ chứng M giao Quyết định hành chính trên cho ông M vào ngày ban hành quyết định hành chính trên. Ông M cho rằng cho rằng nhận được quyết định hành chính vào ngày 25/11/2021 và không có biên bản giao nhận. Do không có căn cứ giao quyết định hành chính nên xác định

theo hướng có lợi cho người dân thời hiệu khởi kiện tính đến thời điểm khởi kiện chưa quá 1 năm.

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 116 Luật tố tụng hành chính thì ông M khởi kiện trong thời hiệu khởi kiện.

[4] Thẩm quyền ban hành quyết định hành chính: Quyết định hành chính số 3416/QĐ-UBND ngày 15-7-2021 của UBND thành phố Bà Rịa được ban hành đúng quy định Luật Đất Đai 2013 và các Nghị định hướng dẫn của Chính Phủ.

[5]. Xét nội dung khởi kiện:

Nguồn gốc đất yêu cầu bồi thường: Nguồn gốc đất do Tập đoàn 9 Phước Tân giao cho ông Thân Văn M sản xuất năm 1987. Đến năm 1995 ông Thân Văn M sang nhượng lại bằng giấy tay cho ông Phạm Văn M canh tác cho đến khi bị thu hồi làm sân bóng (BL43). Ngày 08-8-2011, UBND thị xã Bà Rịa ban hành quyết định số 2647/QĐ-UBND về việc thu hồi 1.650,8 m^2 đất tại xã T, thị xã Bà Rịa của ông Phạm Văn M để đầu tư xây dựng công trình sân bóng đá xã T, thị xã Bà Rịa. Ngày 12-9-2011 UBND thị xã Bà Rịa ban hành quyết định số 3141/QĐ-UBND về việc phê duyệt kinh phí bồi thường, hỗ trợ và tái định cư cho hộ ông Phạm Văn M. Tại quyết định này, UBND thị xã Bà Rịa không bồi thường về đất mà chỉ bồi thường về hoa màu trên đất giá trị là 4.952.400 đồng. Ông M không đồng ý nên đã khiếu nại và khởi kiện tại TAND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. Tại bản án hành chính sơ thẩm số 115/2019/HC-ST ngày 29-11-2019 của TAND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu đã chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông M. Ngày 24-12-2019 Chủ tịch UBND tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu có đơn kháng cáo toàn bộ bản án trên. Ngày 25-12-2019 UBND thành phố Bà Rịa có đơn kháng cáo bản án trên. Ngày 19-8-2020, TAND cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh đã ban hành bản án phúc thẩm số 410/2020/HC-PT bác toàn bộ kháng cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm. Căn cứ bản án phúc thẩm, UBND thành phố Bà Rịa ban hành quyết định bồi thường số 3416/QĐ-UBND ngày 15-7-2021 tính bồi thường tiền đất cho ông Phạm Văn M.

Về hình thức quyết định 3416/QĐ-UBND ngày 15-7-2021 về việc bồi thường, hỗ trợ và tái định cư cho ông Phạm Văm M để đầu tư xây dựng công trình sân bóng đá Tân Hưng, thành phố Bà Rịa. Tại quyết định này ghi " Theo quyết định số /QĐ-UBND ngày / / 2021 của UBND thành phố Bà Rịa về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư (bổ sung) để đầu tư xây dựng công trình sân bóng đá Tân Hưng, thành phố Bà Rịa là chưa đúng hình thức văn bản vì không ghi rõ quyết định phương án bồi thường nào ? Tại bản giải trình số 09/UBND – VP ngày 03-01-2023 của UBND thành phố Bà Rịa lại ghi: " Ngày 12-9-2011 UBND thị xã Bà Rịa (nay là thành phố Bà Rịa) ban hành quyết định 3134/QĐ-UBND về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư (bổ sung) để đầu tư xây dựng công trình sân bóng đá Tân Hưng. Tại phương án được phê duyệt thì giá đất bồi thường, hỗ trợ được tính theo bảng giá các loại đất

trên địa bàn tỉnh do UBND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu ban hành" (trang 3 và trang 4) Như vậy quyết định này lại ghi năm 2011 và áp dụng luật đất đai 2003.

Về nội dung: UBND thành phố Bà Rịa áp dụng quyết định 3134/QĐ-UBND ngày 12-9-2011 về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư (bổ sung) để đầu tư xây dựng công trình sân bóng đá Tân Hưng để ban hành quyết định bồi thường số 3416/QĐ-UBND ngày 15-7-2021 là không đúng cả về nội dung và thời gian. Bởi lẽ, về nội dung: quyết định 3141/QĐ-UBND ngày 12-9-2011 và quyết định 487/QĐ-UBND ngày 22-01-2014 của UBND thị xã Bà Rịa (nay là thành phố Bà Rịa) đã bị Tòa án hai cấp hủy bỏ. Do vậy, căn cứ khoản 4 Điều 34 Nghị định 47/2014/NĐ-CP ngày 15-5-2014 của Chính phủ về bồi thường, hỗ trợ khi nhà nước thu hồi đất và khoản 2 Điều 74 Luật đất đai 2013 thì UBND thành phố Bà Rịa phải khảo sát lại giá đất và ban hành phương án bồi thường tại thời điểm thu hồi đất.

Từ những phân tích trên, xét thấy có căn cứ để chấp nhận yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện, đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu hủy một phần quyết định số 3416/QĐ-UBND ngày 15-7-2021 tại mục 1 Điều 1 quyết định này về giá bồi thường đất và buộc UBND thành phố Bà Rịa bồi thường đất cho ông M 1.650,8 m^2 theo khảo sát giá đất thị trường.

Về chi phí xử lý sơ đồ nội nghiệp và thẩm định tại chỗ là 2.500.000 đồng. Ông M tự nguyện chịu toàn bộ và đã nộp xong.

Về án phí hành chính sơ thẩm là 300.000 đồng. Do chấp nhận một phần yêu cầu của người khởi kiện nên Ủy ban nhân dân thành phố Bà Rịa phải nộp án phí hành chính sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 30, khoản 4 Điều 32; Điều 157; Điều 158; điểm b khoản 2 Điều 193 Luật tố tụng hành chính;

Áp dụng khoản 2 Điều 74 Luật đất đai 2013; khoản 4 Điều 34 Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15-5-2014 của Chính phủ về bồi thường, hỗ trợ khi nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ khoản 2 Điều 32 Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Phạm Văn M hủy một phần quyết định số 3416/QĐ-UBND ngày 15-7-2021 tại mục 1 Điều 1 quyết định này về giá bồi thường đất và buộc UBND thành phố Bà Rịa bồi thường đất cho ông M 1.650,8 m^2 theo quy định của pháp luật.

2. Chí phí xử lý sơ đồ nội nghiệp và thẩm định tại chỗ là 2.500.000 đồng. Ông M tự nguyện chịu toàn bộ và đã nộp xong.

3. Về án phí hành chính sơ thẩm: Ủy ban nhân dân thành phố Bà Rịa phải nộp án phí hành chính sơ thẩm là 300.000 đồng án phí hành chính sơ thẩm.

Hoàn trả cho ông Phạm Văn M 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí hành chính sơ thẩm theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000405 ngày 23-9-2022 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

4. Thời hạn kháng cáo đối với bản án sơ thẩm là 15 ngày kể từ ngày tuyên án; đối với các đương sự không có mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày tính từ ngày bản án đươc giao hoặc niêm yết theo quy định pháp luật. Đối với các đương sự có mặt tại phiên tòa, các đương sự vắng mặt khi Tòa tuyên án mà không có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân cấp cao tại thành phố Hồ Chí M giải quyết lại theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND tỉnh BR-VT;
- Cục THADS tỉnh BR-VT;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Đặng Đức Hào

CÁC HỘI THẨM **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thanh Thủy **Trần Quốc Thái** **Đặng Đức Hào**